TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày: 24-12-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Xuân Hải.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Quang Dưỡng và bà Lê Thị Loan.
- ***Thư ký phiên tòa*:** bà Nguyễn Thị Bình - Thư ký Toà án nhân dân huyện Triệu Phong.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên toà*:** bà Nguyễn Thị Hoài Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hồng L, sinh năm 1992, tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ mộc; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy D, sinh năm 1964 và bà Bùi Thị V, sinh năm 1970; đều trú tại: thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ là Đỗ Thị Thu T, sinh năm 1996; trú tại: thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; có 02 con; lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, từ ngày 01/9/2021 đến ngày 07/9/2021 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Thanh T, sinh năm 1992, tại Quảng Trị; nơi cư trú: thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Tâm T, sinh năm 1958 và bà Cao Thị L, sinh năm 1963; đều trú tại: thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; vợ là Lê Thị Thúy H, sinh năm 1996; trú tại: thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 14/8/2012, bị Công an huyện Triệu Phong xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi *"Cố ý gây thương tích"* theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 43/QĐ-XPHC ngày 14/8/2012, đã nộp phạt vào ngày 16/8/2012.

Bị cáo bị tạm giữ, từ ngày 01/9/2021 đến ngày 07/9/2021 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

+ Ông Bùi Duy T, sinh năm 1983; nơi cư trú: thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ chiều ngày 01/9/2021, Hồ Thanh T đến nhà của Nguyễn Hồng L, ở thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị chơi. Ngồi chơi một lúc, T rủ Lộc góp tiền mua ma túy về sử dụng, khi nghe T rủ thì L đồng ý. T, góp 100.000 đồng còn L chưa có tiền nên gọi điện cho cậu của mình là Bùi Duy T (ở cùng thôn) để mượn 200.000 đồng. T đồng ý và nói L ra chỗ T làm việc ở phường 2, thành phố Đông Hà để lấy tiền. Sau đó, L và T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 74D1- 16841 đi ra thành phố Đông Hà. Khi đến đầu đường Đặng Dung, L nói T đứng đợi còn L điều khiển xe mô tô đến chỗ Bùi Duy T để mượn tiền. Khi thấy trong ví của T có 300.000 đồng, L nói cậu cho cháu mượn luôn để mua đồ cho con thì được T đồng ý. Sau khi mượn được tiền, L quay lại chỗ Tuyển đang đứng đợi và đưa cho T 150.000 đồng tiền góp mua ma túy rồi cả hai đi đến đường Bùi Trung Lập gần chợ 1.5, thành phố Đông Hà. Tại đây, L gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) và mua 05 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến với giá 250.000 đồng. Mua Ma túy xong, cả hai điều khiển xe về lại nhà Nguyễn Hồng L. Khi Lộc và Tuyển đang chuẩn bị để sử dụng Ma túy thì bị Tổ tuần tra Công an huyện Triệu Phong kiểm tra hành chính, bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 906/KLGĐ ngày 06/9/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 05 viên nén màu hồng được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng: 0,5110gam là Ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine, là chất Ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ quy định về chất Ma túy và tiền chất.

Cáo trạng số 38/CT-VKSTP ngày 25/11/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng L, Hồ Thanh T về tội *"Tàng trữ trái phép chất Ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Hồng L từ 12-13 tháng tù; Hồ Thanh T từ 13-14 tháng tù. Thời hạn tù của cả hai bị cáo được tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 01/9/2021 đến ngày 07/9/2021. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy các loại vật chứng gồm 01 túi niêm phong ký hiệu PS3A 103227 gồm có 0,4688 gam

Methamphetamine cùng bao gói hoàn trả sau giám định; 01 chai nhựa, không có nhãn mác; 03 bật lửa. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA. Về án phí: các bị cáo Nguyễn Hồng L và Hồ Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quốc B có ý kiến: ông Nguyễn Quốc B thừa nhận việc Lộc dùng xe mô tô biển kiểm soát 74D1-16841 của ông để đi vào ngày 01/9/2021, nhưng không biết L dùng xe để mua Ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: khoảng 13 giờ ngày 01/9/2021, Hồ Thanh T đến nhà của Nguyễn Hồng L ở thôn Trà Liên Tây, xã Triệu Giang, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị chơi. Sau đó, T rủ L góp tiền mua Ma túy về sử dụng, L đồng ý. T góp 100.000 đồng còn L chưa có tiền nên gọi điện cho cậu là Bùi Duy T để mượn 200.000 đồng. T đồng ý và bảo T ra chỗ T làm việc để lấy tiền. Sau đó, L và T điều khiển xe mô tô kiểm soát 74D1- 16841 (xe này của ông Nguyễn Quốc B) đi ra thành phố Đông Hà để gặp T lấy tiền. Khi gặp T để lấy tiền thị L thấy trong ví của T có 300.000 đồng nên L nói cậu cho cháu mượn luôn để mua đồ cho con thì được T đồng ý. Sau khi mượn được tiền, L đưa cho Tuyển 150.000 đồng và cùng T đi đến đường Bùi Trung Lập gần chợ 1.5, thành phố Đông Hà để mua Ma túy. Tại đây, Lộc gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) và mua 05 viên Ma túy tổng hợp dạng hồng phiến với giá 250.000 đồng và cả hai điều khiển xe về lại nhà Nguyễn Hồng L. khi L và T đang chuẩn bị để sử dụng Ma túy thì bị Tổ tuần tra Công an huyện Triệu Phong kiểm tra hành chính, bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tại Bản kết luận giám định số 906/KLGĐ ngày 06/9/202, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 05 viên nén màu hồng được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng: 0,5110gam là Ma túy loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất Ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 323 theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của chính phủ quy định về chất Ma túy và tiền chất. Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất Ma túy loại Methamphethamine với khối lượng 0,5110gam của Nguyễn Hồng L và Hồ Thanh T vào ngày 01/9/2021 tại nhà của Nguyễn Hồng L đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất Ma túy và đã có đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất Ma túy"*được quy định xử phạt theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: các bị cáo Nguyễn Hồng L, Hồ Thanh T là những thanh niên mới lớn nhưng do đua đòi ăn chơi, xem thường pháp luật mà dẫn đến phạm tội. Các bị cáo biết rõ tác hại của Ma túy và việc tàng trữ trái phép chất Ma túy là vi phạm pháp luật về hình sự nhưng vẫn thực hiện. Hành vi, tàng trữ trái phép chất Ma túy của các bị cáo không những xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất Ma túy, mà còn làm mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong nhân

dân trên địa bàn xã Triệu Giang nói riêng và huyện Triệu Phong nói chung. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo một cách nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm đang có chiều hướng gia tăng này. Nhưng khi xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cả hai bị cáo vì: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Xem xét, vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hồ Thanh T là người rủ rê Nguyễn Hồng L góp tiền mua Ma túy về sử dụng và trực tiếp góp 100.000 đồng; Nguyễn Hồng L góp nhiều hơn T, L góp 150.000 đồng, cả hai bị cáo cùng đi mua Ma túy nên vai trò của các bị cáo trong vụ án tương đương nhau. Tuy nhiên, bị cáo T có nhân thân xấu, đó là: ngày 14/8/2012, bị Công an huyện Triệu Phong xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi *"Cố ý gây thương tích"*, cần xử phạt bị cáo T mức án cao hơn mức án bị cáo L. Vì vậy, cần xử bị cáo L ngang mức khởi điểm, bị cáo T trên mức khởi điểm một ít là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và quá trình nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Bị cáo Nguyễn Hồng L đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 41/2021/LCĐKNCT-TA ngày 26/11/2021; bị cáo Hồ Thanh T đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 42/2021/LCĐKNCT-TA ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, nhưng bị phạt tù và tính đến ngày án có hiệu lực pháp luật không đủ 45 ngày nên Hội đồng xét xử tiếp tục ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo với thời hạn 45 ngày kể từ ngày xét xử để đảm bảo công tác thi hành án.

[3] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Bùi Duy T, Hội đồng xét xử thấy: ông T là người đã cho bị cáo Nguyễn Hồng L mượn tiền để mua Ma túy, tuy nhiên khi mượn tiền L nói mượn tiền để mua đồ cho con, ông T không biết việc L dùng số tiền đó để mua Ma túy nên ông T không có lỗi. Đối với ông Nguyễn Quốc B, là người cho L mượn xe mô tô biển kiểm soát 74D1- 16841 đi mua Ma túy, tuy nhiên ông B không biết Lộc mượn xe để đi mua Ma túy về sử dụng nên ông B không có lỗi. Trong quá trình điều tra cơ quan Công an đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 74D1-16841cho ông B. Tại phiên tòa, ông Bảo không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người phụ nữ bán Ma túy cho Nguyễn Hồng L, Hồ Thanh T thì cơ quan công an chưa xác định được, nên chưa có cơ sở để xem xét.

[3] Về vật chứng: trong quá trình điều tra cơ quan Công an đã thu giữ các vật chứng chuyển giao theo hồ sơ vụ án cụ thể như sau: 01 túi niêm phong ký hiệu PS3A 103227 gồm có 0,4688 gam Methamphetamine cùng bao gói hoàn trả sau giám định; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen; 01 chai nhựa, không có nhãn mác; 03 bật lửa. Hồi đồng xét xử thấy rằng: đối với 01 túi niêm phong ký hiệu PS3A 103227 gồm có 0,4688 gam Methamphetamine cùng bao gói hoàn trả sau giám định; 01 chai nhựa,

không có nhãn mác; 03 bật lửa. Đây là vật cấm tàng trữ và không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động NOKIA màu đen, đây là vật chứng mà bị cáo L dùng để thực hiện hành vi phạm tội, cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[4] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Nguyễn Hồng L, Hồ Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Hồng L, Hồ Thanh T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất Ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng L **12** (mười hai) tháng tù; bị cáo Hồ Thanh T **13** (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ của cả hai bị cáo từ ngày 01/9/2021 đến ngày 07/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng.

- Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong ký hiệu PS3A 103227 gồm có 0,4688 gam Methamphetamine cùng bao gói hoàn trả sau giám định; 01 chai nhựa, không có nhãn mác; 03 bật lửa.

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động NOKIA.

Các loại vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, đặc điểm của các loại vật chứng này được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2021 giữa Công an huyện Triệu Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: buộc các bị cáo Nguyễn Hồng L, Hồ Thanh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với ông Bùi Duy T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Công an huyện Triệu Phong;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hải